

Số: **214**/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày **01** tháng **3** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển nguyên trạng chi cục và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam thuộc Bộ Giao thông vận tải về trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam thuộc Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam tại Tờ trình số 783/TTr-ĐKVN ngày 27/02/2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển nguyên trạng 20 chi cục đăng kiểm, 17 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam thuộc Bộ Giao thông vận tải về trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam thuộc Bộ Xây dựng, kể từ ngày 01/3/2025, gồm:

1. Các chi cục đăng kiểm

- a) Chi cục Đăng kiểm số 1 (Thành phố Hà Nội);
- b) Chi cục Đăng kiểm số 2 (Nam Định);
- c) Chi cục Đăng kiểm số 3 (Nghệ An);
- d) Chi cục Đăng kiểm số 4 (Thành phố Đà Nẵng);
- đ) Chi cục Đăng kiểm số 5 (Khánh Hòa);
- e) Chi cục Đăng kiểm số 6 (Thành phố Hồ Chí Minh);
- g) Chi cục Đăng kiểm số 8 (Thành phố Cần Thơ);
- h) Chi cục Đăng kiểm số 9 (Bà Rịa - Vũng Tàu);

- i) Chi cục Đăng kiểm số 10 (Thành phố Hải Phòng);
- k) Chi cục Đăng kiểm số 11 (Thái Bình);
- l) Chi cục Đăng kiểm số 12 (Thanh Hóa);
- m) Chi cục Đăng kiểm số 15 (Quảng Ninh);
- n) Chi cục Đăng kiểm số 16 (Sóc Trăng);
- o) Chi cục Đăng kiểm số 17 (Cà Mau);
- p) Chi cục Đăng kiểm số 18 (Tiền Giang);
- q) Chi cục Đăng kiểm Hải Hưng;
- r) Chi cục Đăng kiểm Long An;
- s) Chi cục Đăng kiểm Vĩnh Long;
- t) Chi cục Đăng kiểm An Giang;
- u) Chi cục Đăng kiểm Kiên Giang.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập:

- a) Trung tâm Chuyển đổi số, dữ liệu phương tiện Quốc gia và tập huấn nghiệp vụ (DTTC);
- b) Trung tâm Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng và an toàn (VRQC);
- c) Trung tâm Thử nghiệm xe cơ giới (VMTC);
- d) Trung tâm Thử nghiệm khí thải phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (NETC);
- đ) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 15-01V;
- e) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 19-01V;
- g) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-01V;
- h) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-02V;
- i) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-03V;
- k) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-04V;
- l) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-05V;
- m) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-06V;
- n) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 50-03V;
- o) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 50-04V;
- p) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 50-05V;
- q) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 50-06V;



r) Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 50-07V.

Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Xây dựng, Công an;
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Kho bạc Nhà nước (nơi giao dịch);
- Lưu: VT, TCCB (TTA).



BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh

